

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 108/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Cao Văn C, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: ấp P, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Chị Võ Thị Mỹ T, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: ấp P, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao Văn C và chị Võ Thị Mỹ T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Cao Văn C và chị Võ Thị Mỹ T có 01 con chung tên Cao Võ Anh Thư, sinh ngày 10/8/2004, đang sống với chị T.

Chị Võ Thị Mỹ T được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Ghi nhận chị Võ Thị Mỹ T không yêu cầu anh Cao Văn C cấp dưỡng cho con.

Anh Cao Văn C có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Anh Cao Văn C và chị Võ Thị Mỹ T không tranh chấp tài sản chung.

Đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện của anh Cao Văn C về việc yêu cầu chia đôi giá trị tài sản chung (số T giá trị 02 con bò) là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

- *Về nợ chung*: Anh Cao Văn C và chị Võ Thị Mỹ T không có nợ chung.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Anh Cao Văn C tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011415 ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

Anh Cao Văn C được hoàn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011415 ngày 13 tháng 3 năm 2020 và 312.500đ (Ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011392 ngày 11 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Trang